ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 88 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 07 tháng 4 năm 2023*

KẾ HOẠCH
Thực hiện dân chủ ở cơ sở, dân chủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2023

Căn cứ Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện Kế hoạch số 24-KH/BCĐ, ngày 17/3/2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện dân chủ ở cơ sở, dân chủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (gọi chung là cơ quan, đơn vị) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2023 như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, dân chủ trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện dân chủ, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1.2. Tăng cường nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về dân chủ, góp phần xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh, gần dân, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân, củng cố vững chắc lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

1.3. Công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, đơn vị; xác định nhiệm vụ, giải pháp của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện dân chủ gắn với cải cách hành chính, xây dựng nông thôn mới.

2. Yêu cầu

2.1. Thực hiện dân chủ ở cơ sở là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, của cấp ủy, chính quyền và phối hợp của các tổ chức trong các cơ quan, đơn

vị. Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tinh thần đoàn kết của cán bộ, công chức, viên chức, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

2.2. Thực hiện dân chủ phải nghiêm túc, bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị.

2.3. Triển khai đồng bộ ở các cấp chính quyền đến cộng đồng dân cư (thôn, tổ dân phố) trên địa bàn tỉnh. Người đứng đầu chính quyền các cấp chủ trì và chịu trách nhiệm chính trong việc thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị mình. Giải quyết kịp thời những bức xúc, kiến nghị chính đáng của Nhân dân, góp phần ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế.

II- NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, quán triệt, tổ chức triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hiện dân chủ

1.1. Nội dung

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh[1] gắn với cụ thể hóa nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

b) Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao hiểu biết về pháp luật cho Nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng, tạo điều kiện để Nhân dân nắm đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

c) Tăng cường công tác phối hợp giữa chính quyền với các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong việc chỉ đạo triển khai, tuyên truyền, quán triệt cũng như hướng dẫn cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện có hiệu quả dân chủ cơ sở; tuyên truyền, phổ biến Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022, có hiệu lực từ ngày 01/7/2023.

1.2. Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.

1.3. Thời gian thực hiện: thường xuyên trong năm 2023.

---

[1] Trọng tâm là: Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Ban Chấp hành Trung ương ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Ban Chấp hành Trung ương ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/10/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 593-QĐ/TU, ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Lạng Sơn …

2. Thực hiện dân chủ ở cơ sở

2.1. Nội dung

a) Về công khai thông tin ở xã, phường, thị trấn

Nội dung công khai: UBND cấp xã xây dựng kế hoạch thực hiện việc công khai thông tin[2] và thực hiện đầy đủ, kịp thời trách nhiệm công khai đối với người dân theo quy định. Trong đó tập trung công khai các nội dung liên quan trực tiếp đến người dân trên địa bàn, nội dung dân chủ ở xã, phường, thị trấn[3].

Hình thức và thời điểm công khai: niêm yết thông tin; đăng tải trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của chính quyền địa phương cấp xã; thông qua Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố để thông báo đến công dân; gửi văn bản đến công dân; thông qua hội nghị trao đổi, đối thoại giữa UBND cấp xã với Nhân dân; thông qua việc tiếp công dân, tiếp xúc cử tri; thông báo đến tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức, đoàn thể cùng cấp khác để tổ chức phổ biến, tuyên truyền đến hội viên, đoàn viên ở cơ sở; thông qua mạng viễn thông, mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tại cấp xã, tại thôn, tổ dân phố… Thời điểm công khai thông tin đối với từng lĩnh vực được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan. Trường hợp pháp luật chưa có quy định thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai, UBND cấp xã phải tổ chức công khai thông tin.

Lựa chọn hình thức công khai thông tin: UBND cấp xã có trách nhiệm đăng tải trên trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử của chính quyền cấp xã (nơi đã thiết lập trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử). Thực hiện niêm yết các nội dung phải công khai tại trụ sở HĐND, UBND cấp xã, tại nhà văn hóa và các điểm sinh hoạt cộng đồng ở thôn, tổ dân phố. Thời gian

---

[2] Trong đó nêu rõ nội dung thông tin cần công khai, hình thức công khai, thời điểm, thời hạn công khai, phân công thực hiện

[3] (1) Kế hoạch phát triển KT-XH, phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế hằng năm của cấp xã và kết quả thực hiện; (2) Số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách cấp xã định kỳ theo quý, 06 tháng, hằng năm; (3) Dự án, công trình đầu tư trên địa bàn cấp xã và tiến độ thực hiện; (4) Quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; (5) Việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, khoản đầu tư, tài trợ theo chương trình, dự án đối với địa bàn cấp xã; các khoản huy động Nhân dân đóng góp; (6) Tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, sử dụng, thu hồi và hình thức xử lý khác đối với tài sản công do cấp xã quản lý; (7) Chủ trương, chính sách, đối tượng, quy trình bình xét và kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ và các chính sách an sinh xã hội khác được triển khai trên địa bàn cấp xã; (8) Thông tin về phạm vi, đối tượng, mức hỗ trợ, thủ tục phân phối các khoản hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh... trên địa bàn cấp xã; việc quản lý, sử dụng các nguồn đóng góp, quyên góp tự nguyện trên địa bàn cấp xã; (9) Số lượng, đối tượng, tiêu chuẩn gọi nhập ngũ; danh sách công dân đủ điều kiện nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; (10) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật đối với CBCC, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; (11) Kế hoạch, nội dung lấy ý kiến, kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với những nội dung chính quyền địa phương cấp xã đưa ra lấy ý kiến Nhân dân; (12) Đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí và nghĩa vụ tài chính khác do chính quyền địa phương cấp xã trực tiếp thu; (13) Các TTHC, thủ tục giải quyết công việc liên quan đến tổ chức, cá nhân do chính quyền địa phương cấp xã trực tiếp thực hiện; (14) Nội dung khác theo quy định của pháp luật

niêm yết thông tin ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Đối với Quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn của chính quyền cấp xã; các thủ tục hành chính, thủ tục giải quyết công việc liên quan đến tổ chức, cá nhân do chính quyền cấp xã trực tiếp thực hiện phải được niêm yết thường xuyên tại trụ sở HĐND, UBND cấp xã và được cập nhật khi có thay đổi. Ngoài ra, một số nội dung thông tin[4] được gửi đến Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố để thông báo đến Nhân dân; được công khai trên hệ thống truyền thanh của cấp xã (nếu có) trong thời hạn ít nhất 03 ngày liên tục.

UBND cấp xã có thể lựa chọn thêm các hình thức công khai thông tin khác theo quy định phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, bảo đảm Nhân dân tiếp cận thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời, thuận lợi.

b) Đảm bảo Nhân dân tham gia ý kiến, bàn và quyết định đối với các hoạt động tại địa bàn dân cư

Đảm bảo quyền tham gia của Nhân dân trong việc bàn và quyết định các nội dung như: chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình công cộng trong phạm vi địa bàn cấp xã, ở thôn, tổ dân phố do Nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí, tài sản, công sức; việc thu, chi, quản lý các khoản đóng góp của Nhân dân tại cộng đồng dân cư; việc thu, chi, quản lý các khoản kinh phí, tài sản do cộng đồng dân cư được giao quản lý hoặc được tiếp nhận từ các nguồn thu, tài trợ, ủng hộ; hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; bầu, cho thôi làm trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư cộng đồng. Bảo đảm Nhân dân có quyền kiểm tra việc thực hiện các nội dung mà Nhân dân đã bàn và quyết định; giám sát việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở và việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền cấp xã, cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Căn cứ vào yêu cầu, đặc điểm và điều kiện thực tế của địa phương, UBND cấp xã có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã xây dựng và ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn để quy định cụ thể hơn nội dung, cách thức thực hiện dân chủ trên địa

---

[4] (1) Chủ trương, chính sách, đối tượng, quy trình bình xét và kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ và các chính sách an sinh xã hội khác được triển khai trên địa bàn cấp xã; (2) Thông tin về phạm vi, đối tượng, mức hỗ trợ, thủ tục phân phối các khoản hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh... trên địa bàn cấp xã; việc quản lý, sử dụng các nguồn đóng góp, quyên góp tự nguyện trên địa bàn cấp xã; (3) Số lượng, đối tượng, tiêu chuẩn gọi nhập ngũ; danh sách công dân đủ điều kiện nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; (4) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật đối với CBCC, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; (5) Kế hoạch, nội dung lấy ý kiến, kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với những nội dung chính quyền địa phương cấp xã đưa ra lấy ý kiến Nhân dân; (6) Đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí và nghĩa vụ tài chính khác do chính quyền địa phương cấp xã trực tiếp thu.

bàn cấp xã làm cơ sở để công dân kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Nội dung của quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn có thể mở rộng hơn phạm vi thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn nhưng không được trái hoặc hạn chế việc thực hiện các nội dung đã được quy định trong văn bản pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở. Khuyến khích các địa phương xây dựng và ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong từng lĩnh vực, nội dung hoạt động cụ thể ở xã, phường, thị trấn. Thực hiện đúng, đủ trách nhiệm lấy ý kiến người dân theo quy định.

c) Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân của Chủ tịch UBND cấp xã theo quy định; chủ động và tích cực trong việc gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân; tập trung giải quyết có hiệu quả những khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân. Nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các chức danh không chuyên trách ở cấp xã, bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác mặt trận, các đoàn thể ở thôn, tổ dân phố; thực hiện đầy đủ, đúng quy định đối với các nội dung phải giải trình với người dân theo quy định.

UBND cấp xã phát huy vai trò tham gia của ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng đối với các dự án, chương trình đầu tư trong cộng đồng. Các thôn, tổ dân phố phát huy vai trò của bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác mặt trận, các đoàn thể, người đại diện của các tổ chức, các ban đại diện trong việc giám sát, cung cấp đầy đủ thông tin về các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân.

d) Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả việc tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu chính quyền các cấp với Nhân dân trên địa bàn

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân theo Quyết định số 320-QĐ/TU, ngày 13/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân, lắng nghe ý kiến và giải quyết kịp thời, dứt điểm các vấn đề liên quan đến Nhân dân ngay từ cơ sở. Khuyến khích sử dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong tiếp xúc, trao đổi thông tin và giải quyết những kiến nghị, đề xuất của Nhân dân. Đảm bảo 100% xã, phường, thị trấn tổ chức hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân theo quy định.

Thực hiện tốt chế độ tự quản đối với các vấn đề liên quan đến cuộc sống thiết thực, hằng ngày của Nhân dân như bảo vệ môi trường, xây dựng gia đình, khu dân cư văn hóa, đóng góp kinh phí xây dựng nông thôn mới...

2.2. Cơ quan thực hiện: UBND các xã, phường, thị trấn.

2.3. Thời gian thực hiện: thường xuyên trong năm 2023.

3. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập

3.1. Nội dung

a) Thực hiện công khai các nội dung theo quy định.

Nội dung công khai: trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải công khai các nội dung thông tin trong nội bộ cơ quan, đơn vị[5].

Hình thức và thời điểm công khai: niêm yết thông tin; thông báo qua hệ thống thông tin nội bộ hoặc đăng tải trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; thông báo tại hội nghị, thông báo bằng văn bản, thông qua các tổ chức của cơ quan, đơn vị để thông báo đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị; các hình thức khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị. Nội dung thông tin phải được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Lựa chọn hình thức công khai: đăng tải nội dung phải công khai trên trang thông tin điện tử nội bộ, hệ thống thông tin điện tử nội bộ (nơi có trang thông tin điện tử nội bộ, hệ thống thông tin điện tử nội bộ) ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu đăng tin hoặc gửi thông tin, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Trường hợp cơ quan, đơn vị chưa có trang thông tin điện tử nội bộ hoặc hệ thống thông tin điện tử nội bộ thì tổ chức niêm yết tại trụ sở của cơ quan, đơn vị và nơi làm việc của các đơn vị, bộ phận có liên quan trực tiếp ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, trừ trường hợp đã sử dụng hình thức thông báo bằng văn bản đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị hoặc pháp luật có quy định khác.

---

[5] (1) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị; (2) Kế hoạch công tác hằng năm, hằng quý, hằng tháng của cơ quan, đơn vị; (3) Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước; tình hình thực hiện dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị; (4) Tiêu chuẩn, định mức, thủ tục hành chính về tài sản công; tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, sử dụng, thu hồi và hình thức xử lý khác đối với tài sản công; (5) Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công; tiến độ thực hiện và giải ngân của dự án; kết quả nghiệm thu, đánh giá chương trình, dự án; quyết toán vốn đầu tư công; (6) Việc tuyển dụng, tiếp nhận, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, quy hoạch, chuyển đổi vị trí công tác; thực hiện các chế độ, chính sách, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; (7) Kết luận của cấp có thẩm quyền về vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai; (8) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong nội bộ cơ quan, đơn vị; (9) Nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị; (10) Kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về những nội dung cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến; (11) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến hoạt động của cơ quan, đơn vị; (12) Nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị.

Ngoài ra, căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung cần công khai, cơ quan, đơn vị có thể lựa chọn thêm các hình thức công khai khác theo quy định phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, bảo đảm để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tiếp cận thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời, thuận lợi. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin theo yêu cầu của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đối với những thông tin trong thời hạn công khai mà chưa được công khai, thông tin đã hết thời hạn công khai hoặc thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng mà người yêu cầu không thể tiếp cận được.

b) Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, chính quyền các cấp trong thực hiện dân chủ; bảo đảm quản lý và điều hành hoạt động của cơ quan, đơn vị gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phải nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật; tuân thủ thứ bậc hành chính, chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

c) Kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện dân chủ cơ sở; phân công rõ trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo trong tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo thực hiện tốt các nội dung dân chủ theo từng lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách; kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế thực hiện dân chủ, quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, nội quy, quy chế tiếp công dân. Tăng cường kiểm tra thực hiện dân chủ đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; thực hiện sơ kết, tổng kết việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhân rộng gương điển hình tiên tiến.

d) Thực hiện nghiêm quy định về tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức theo quy định. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp với Công đoàn cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mỗi năm một lần vào cuối năm.

đ) Thực hiện công khai các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị để công dân, cơ quan, tổ chức biết. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu; kịp thời giải đáp những khó khăn, vướng mắc của Nhân dân, tiếp thu những kiến nghị, đề xuất của Nhân dân để đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các chính sách.

e) Tiếp tục thực hiện nghiêm chủ đề năm 2023 về "*Siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bứt phá*"; không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp; gắn việc

thực hiện dân chủ với công tác cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, hành vi nhũng nhiễu; xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật.

g) Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, xã hội số, hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng hiệu quả các nền tảng số của cơ quan nhà nước cung cấp; nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số và an toàn thông tin đến người dân.

3.2. Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lậpthuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.

3.3. Thời gian thực hiện: thường xuyên trong năm 2023.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện dân chủ cơ sở theo quy định.

Tham mưu kiểm tra việc thực hiện dân chủ đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh hoặc lồng ghép với kế hoạch kiểm tra của ngành theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh

Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm các nội dung Kế hoạch này gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị trực thuộc trong thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị theo đúng quy định, phù hợp với đặc thù của từng ngành, lĩnh vực và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị. Tổ chức kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

3. UBND các huyện, thành phố

Nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch, thực hiện có hiệu quả pháp luật về dân chủ ở cơ sở góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Hướng dẫn, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc, UBND cấp xã trong việc thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tế.

Chủ động phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp thông tin, tuyên truyền; tăng cường kiểm tra UBND cấp xã trong việc triển khai thực hiện dân chủ ở cơ sở.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Tổ chức vận động Nhân dân thực hiện dân chủ ở cơ sở, hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

Thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hiện dân chủ. Tiếp nhận, tổng hợp phản ánh, kiến nghị của Nhân dân về thực hiện dân chủ ở cơ sở để chuyển đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định và giám sát quá trình giải quyết phản ánh, kiến nghị của Nhân dân.

Hướng dẫn kiện toàn, nâng cao vai trò, vị trí và chất lượng hoạt động của ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư cộng đồng đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

5. Chế độ báo cáo

Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố định kỳ báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) về tình hình, kết quả thực hiện dân chủ (báo cáo 6 tháng trước ngày **20/5/2023,** báo cáo năm trước ngày **20/11/2023**).

UBND tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy; } Báo cáo
- Thường trực HĐND tỉnh; }
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CTXH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan, tổ chức TW trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, đơn vị;
- Lưu: VT, NC(PVD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Xuân Huyên